**Tiếng Việt**

**- 195+196 -**

**Bài 89: ưng, ưc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

- Nhận biết các vần **ưng, ưc;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ưng, ưc.**

- Nhìn chữ, hoàn thành trò chơi: sút bóng vào khung thành có vần **ưng,** vần **ưc.**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Sáng sớm trên biển*.

- Viết đúng các vần **ưng, ưc;** các tiếng **lưng, cá mực** (trên bảng con).

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Ti vi, máy tính

- Bộ đồ dùng

- Bảng con, phấn

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động mở đầu** (5’)  - GV gọi HS đọc bài *Gà mẹ, gà con*  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài** (2’)  - GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần **ưng, ưc.**  **2. Chia sẻ và khám phá:** (BT 1)  **2.1.** Dạy vần **ưng** (5’)  - GV viết bảng: ưng  - GV phát âm  ? Phân tích tiếng ưng?  ? Đánh vần vần ưng?  - GV chỉ hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giải nghĩa  - GV đọc từ khóa  - GV giới thiệu mô hình tiếng *lưng*  **2.2.** Dạy vần **ưc** (5’)  - GV viết bảng: ưc  - GV phát âm  ? Phân tích tiếng ưc?  ? Đánh vần vần ưc?  - GV đưa hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giải nghĩa  - GV đọc từ khóa  ? Trong từ cá mực tiếng nào có vần ưc?  - GV giới thiệu mô hình tiếng *mực*  ? Chúng ta vừa học vần mới nào?  ? Vần ưng vần ưc có điểm gì giống và khác nhau?  ? Tiếng mới nào?  - GV chỉ mô hình từng vần, tiếng, cả lớp đánh vần, đọc trơn.  **3.** **Luyện tập**  **3.1. Mở rộng vốn từ** (5’) (BT 2: Tìm từ ngữ ứng với mỗi hình)  - GV xác định yêu cầu  - GV chỉ từng từ  - GV yêu cầu từng cặp HS: 1 HS chỉ hình, 1 HS tìm từ ngữ ứng với hình đó)  - GV mời báo cáo kết quả.  - GV yêu cầu làm bài trong VBT.  - GV chỉ từng hình.  **3.2. Tập viết** (15’)(BT4 - Bảng con)  a. Đọc  - GV yêu cầu HS đọc đọc các chữ, tiếng vừa học được viết trên bảng lớp.  b. GV hướng dẫn HS viết  \* Vần **ưng**  ? Vần ưng được viết bằng những chữ nào? Nhận xét độ cao?  - GV cho HS xem quy trình viết vần ưng  - GV viết mẫu: ưng  \* Tiếng **lưng**  ? Nhận xét độ cao các chữ trong tiếng lưng?  - GV cho HS xem quy trình viết  - GV viết bảng  \* **ưc, cá mực** (tương tự)  - Nhận xét bảng  **\* Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần **ưng, ưc**  - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần **ưng, ưc**  - Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học. | - HS đọc  - HS nhận xét  - HS quan sát và lắng nghe  - HS đọc ưng.  - HS phân tích  - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)  - HS: sung  - HS đọc  - HS phát âm, phân tích, đánh vần  - HS đọc ưc  - HS phân tích  - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)  - HS: cá mực  - HS đọc  - HS tiếng mực có vần ưc  - HS phát âm, phân tích, đánh vần  - HS quan sát, nghe  - HS đọc, cả lớp đọc: *gừng, chim ưng, trứng, thức đêm, rừng, lực sĩ.*  - HS tìm theo cặp  - HS báo cáo kết quả theo cặp: 1. chim ưng, 2. trứng, 3. gừng,...  - HS làm bài trong VBT  - Cả lớp nhắc lại  - HS đọc: **ưng, lưng, ưc, cá mực**  - HS nêu  - HS quan sát  - HS nêu  - HS quan sát  - HS viết bảng con |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **3.** **Hoạt động luyện tập**  **3.3. Tập đọc** (BT 3) (32’)  a. GV giới thiệu tranh minh họa: Mặt trời từ từ nhô lên, soi rọi muôn nơi khiến mặt biển như được nhuộm hồng  b. GV đọc mẫu.  c. GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: **biển, xa tít tắp, vầng hồng, sóng nhấp nhô, nắng sớm, nô đùa, sáng rực** và luyện đọc.  d. Luyện đọc câu  ? Bài đọc có mấy câu?  - GV chỉ chậm từng câu cho HS đọc vỡ.  - GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu  e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (4 câu/ 3 câu).  - GV chia đoạn  - GV nhận xét.  g. Tìm hiểu bài đọc  - GV nêu yêu cầu  - GV mời HS đọc từng ý  - GV yêu cầu từng HS đọc thầm, tự hoàn thành bài tập và báo cáo kết quả.  - GV cho cả lớp đọc kết quả.  - Gọi HS đọc cả 2 trang  **4. Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Về nhà đọc cho người thân nghe câu chuyện *Sáng sớm trên biển* | - HS nghe, quan sát  - HS nghe  - HS quan sát, nghe và đọc  - HS trả lời: 7 câu  - Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).  - HS đọc (cá nhân, từng cặp).  - HS đọc nối tiếp đoạn  - Nhận xét  - HS đọc cả bài  - Cả lớp đọc cả bài  - HS nghe  - HS đọc  - HS thực hiện  - Cả lớp đọc: a. Khi vầng hồng nhô lên, mặt biển ửng hồng.  b. Những tia nắng sớm nô đùa trên sóng.  - HS đọc |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….………………………………………………………………………….………………………………………………………………………